

Điều 36. Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quy chế này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 72/1998/NĐ-CP ngày 15/9/1998 về đảm bảo an toàn cho người và phương tiện nghề cá hoạt động trên biển.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 20 tháng 3 năm 1993;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy sản,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nghị định này áp dụng đối với người và phương tiện nghề cá Việt Nam hoạt động trong vùng biển của Việt Nam. Người và phương tiện nghề cá phải tuân theo các quy định của Nghị định này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Các thuật ngữ sử dụng trong Nghị định này được hiểu như sau:

1. "Phương tiện nghề cá" bao gồm: tàu, thuyền và các phương tiện di động và không di động trên biển dùng để hoạt động nghề cá.

2. "Hoạt động nghề cá" là các hoạt động: khai thác, chế biến, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ hậu cần, thu gom hàng thủy sản; điều tra thăm dò và kiểm tra, kiểm soát bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

3. "Chủ phương tiện" là chủ sở hữu hoặc thuyền trưởng, người quản lý phương tiện.

Chương II

ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI, PHƯƠNG TIỆN NGHỀ CÁ HOẠT ĐỘNG TRÊN BIỂN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI LÀM NGHỀ CÁ

Điều 3. Các phương tiện nghề cá khi hoạt động trên biển phải có đủ các giấy tờ và điều kiện sau đây:

1. Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá.
2. Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện.
3. Giấy phép hoạt động nghề cá.
4. Sổ danh bạ thuyền viên (đối với phương tiện quy định phải có sổ thuyền viên).

Điều 4. Chủ phương tiện nghề cá bắt buộc phải thực hiện:

1. Trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn, cứu nạn cho người và phương tiện theo tiêu chuẩn quy định.
2. Mua bảo hiểm thuyền viên.
3. Mua bảo hiểm thân tàu đối với các phương tiện đánh bắt hải sản xa bờ.
4. Xây dựng và ban hành nội quy, quy trình sử dụng an toàn các trang thiết bị trên phương tiện.
5. Đôn đốc thuyền trưởng thực hiện nghiêm chỉnh chế độ khai báo khi ra biển hoạt động và

khi về cảng, bến đậu theo quy định tại Khoản 4 Điều 6 Nghị định này.

6. Tổ chức bồi dưỡng, phổ biến kiến thức nghiệp vụ đảm bảo an toàn đi biển cho thuyền viên.

7. Thường xuyên nắm số lượng thuyền viên và phương tiện, vùng biển hoạt động của phương tiện và báo cáo Bộ chủ quản hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú khi có yêu cầu; sẵn sàng cho phương tiện đi làm nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn khi có lệnh điều động của cấp có thẩm quyền

Điều 5. Thuyền trưởng phương tiện nghề cá phải có bằng phù hợp với cỡ loại phương tiện (đối với các phương tiện quy định thuyền trưởng phải có bằng).

Điều 6. Thuyền trưởng phương tiện nghề cá là người chỉ huy cao nhất trên phương tiện, thường xuyên có trách nhiệm:

1. Phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc thuyền viên thực hiện các quy định về an toàn khi hoạt động trên biển; phân công nhiệm vụ cho từng thuyền viên và tổ chức cho thuyền viên thực tập các phương án đảm bảo an toàn.

2. Kiểm tra thuyền viên và phương tiện về trang thiết bị an toàn, thẻ bảo hiểm thuyền viên và thẻ bảo hiểm thân tàu trước khi ra biển hoạt động.

3. Chấp hành và đôn đốc thuyền viên chấp hành nghiêm chỉnh Quy tắc phòng ngừa va chạm tàu thuyền khi hoạt động trên biển.

4 Khai báo vùng biển hoạt động, số thuyền viên thực tế có trên phương tiện và xuất trình các giấy tờ quy định tại Điều 3 của Nghị định này với cảng vụ nơi đi và nơi đến khi đưa phương tiện ra biển hoạt động và khi về cảng. Ở những nơi chưa có cảng vụ thì khai báo với Ủy ban nhân dân xã, phường nơi phương tiện trú đậu.

Điều 7. Trong trường hợp có bão, thuyền trưởng có trách nhiệm:

1. Khi bão xa: Thông báo tin bão cho thuyền

viên biết, đồng thời kiểm tra lại các thiết bị an toàn và thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết trên Đài Tiếng nói Việt Nam và Đài Truyền hình Việt Nam; liên lạc chặt chẽ với đài chỉ huy trên bờ và bằng mọi biện pháp thông tin cho các phương tiện khác đang hoạt động trong cùng khu vực biết.

2. Khi bão gần: Thông báo tin bão gần cho thuyền viên biết, nhanh chóng ra lệnh thu lưới và rời khỏi ngư trường để về nơi trú bão gần nhất, thông báo kịp thời cho các phương tiện khác đang hoạt động trong cùng khu vực.

3. Khi có tin bão khẩn cấp: Phải ra lệnh cho thuyền viên mặc áo phao cá nhân, đưa các trang bị cấp cứu vào vị trí sẵn sàng ứng cứu và kịp thời đưa phương tiện vào nơi trú bão gần nhất. Trong trường hợp khẩn cấp, thuyền trưởng có thể quyết định bỏ lưới để kịp đưa phương tiện về nơi trú bão; điều động phương tiện và thuyền viên của mình ứng cứu khi phát hiện có người và phương tiện khác bị nạn.

4. Khi phương tiện đang trong vùng bão: Phải trực tiếp điều khiển và chỉ huy phương tiện của mình; sử dụng mọi biện pháp và kinh nghiệm để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện. Kịp thời thông báo cho các đài trên bờ và các phương tiện gần nhất biết về vị trí phương tiện của mình đang hoạt động và phát tín hiệu cấp cứu khi phương tiện bị tai nạn; tham gia ứng cứu khi phát hiện người và phương tiện khác bị nạn.

5. Khi bão tan: Phải báo cáo kịp thời với cơ quan chủ quản hoặc chính quyền cấp xã, phường nơi cư trú hoặc nơi phương tiện di chuyển đến về tình trạng người và phương tiện của mình, đồng thời tự kiểm tra lại điều kiện an toàn của phương tiện trước khi tiếp tục ra biển hoạt động.

Điều 8. Điều kiện và quyền của thuyền viên làm việc trên phương tiện nghề cá:

1. Đủ 18 tuổi trở lên.

2. Có sức khỏe, biết bơi lội theo quy định của Bộ Thủy sản.

3. Phải thực hiện chế độ đăng ký thuyền viên theo quy định và phải có "Sổ thuyền viên" tàu cá (đối với thuyền viên làm việc trên phương tiện quy định phải có "Sổ thuyền viên"), giấy chứng minh nhân dân (đối với thuyền viên làm việc trên phương tiện không bắt buộc phải có "Sổ thuyền viên").

4. Được bồi dưỡng, phổ biến về kiến thức và nghiệp vụ đảm bảo an toàn đi biển.

5. Có quyền từ chối hoạt động trên biển nếu phương tiện nghề cá không đảm bảo an toàn.

Điều 9. Thuyền viên làm việc trên phương tiện nghề cá có trách nhiệm:

1. Tự giác chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn cho người và phương tiện.

2. Khi phát hiện tai nạn xảy ra trên phương tiện của mình và các phương tiện khác, phải báo cáo ngay cho thuyền trưởng và sẵn sàng hỗ trợ, ứng cứu người và phương tiện bị nạn.

4. Phối hợp với Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn trên không và trên biển chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị trực thuộc tổ chức tìm kiếm, cứu nạn kịp thời người và phương tiện nghề cá khi có tai nạn xảy ra.

5. Phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành có liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành về an toàn kỹ thuật và cứu nạn cho người và phương tiện nghề cá phù hợp với từng vùng nước, từng loại phương tiện.

6. Chỉ đạo lực lượng thanh tra bảo vệ nguồn lợi thủy sản và các Sở Thủy sản phối hợp với các lực lượng Biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quân thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động của người và phương tiện nghề cá trên biển; xử lý theo thẩm quyền các trường hợp người và phương tiện không trang bị đủ các thiết bị an toàn, không mua bảo hiểm thuyền viên và thân tàu theo quy định.

Điều 11.

1. Bộ Giao thông vận tải thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về an toàn kỹ thuật đối với phương tiện thủy; phối hợp với Bộ Thủy sản hướng dẫn công tác quản lý, kiểm tra và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật cho các phương tiện nghề cá. Thực hiện việc kiểm tra và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật cho các phương tiện nghề cá có chiều dài đường nước thiết kế trên 20 mét và các phương tiện nghề cá được chế tạo bằng vật liệu mới, các phương tiện nghề cá nước ngoài vào hoạt động ở Việt Nam và các phương tiện nghề cá Việt Nam ra hoạt động ở nước ngoài. Thường xuyên kiểm tra, củng cố hệ thống luồng lạch, phao tiêu, đèn biển đảm bảo an toàn hàng hải; chỉ đạo tổ chức đảm bảo hàng hải Việt Nam thực hiện việc treo tín hiệu báo bão trên các đèn biển khi có dự báo bão; thanh tra việc đảm bảo an toàn hàng hải đối với phương tiện nghề cá.

Chương III

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG NGHỀ CÁ

Điều 10. Bộ Thủy sản có trách nhiệm:

1. Quy định các tiêu chuẩn về chức danh thuyền viên; tổ chức đào tạo và cấp bằng thuyền trưởng, máy trưởng tàu cá; cấp sổ thuyền viên tàu cá.

2. Cấp giấy phép hoạt động nghề cá và đăng ký phương tiện nghề cá, đăng ký thuyền viên theo quy định của Nhà nước; thực hiện việc kiểm tra và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật cho các phương tiện nghề cá hoạt động trong nước có chiều dài đường nước thiết kế từ 20 mét trở xuống.

3. Phối hợp với Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương chỉ đạo công tác phòng, chống lụt, bão và khắc phục hậu quả bão lụt trong ngành thủy sản.

2. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn trên không và trên biển, Ủy ban phòng, chống lụt bão Trung ương, Bộ Thủy sản tổ chức bắn pháo hiệu báo bão ở các cửa lạch, cảng, bến cá, ngư trường trọng điểm khi có bão; chỉ đạo lực lượng Biên phòng, Cảnh sát biển cùng lực lượng thanh tra bảo vệ nguồn lợi thủy sản và chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ các tuyến biển, không cho người và phương tiện nghề cá ra biển hoạt động khi chưa đủ trang bị an toàn và khi có thông báo bão; sẵn sàng cùng địa phương ứng cứu người và phương tiện khi có tai nạn xảy ra.

3. Bộ Văn hóa - Thông tin chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng ở trung ương và địa phương kịp thời thông báo các bản tin dự báo khí tượng thủy văn; tuyên truyền, phổ biến cho ngư dân hiểu rõ sự cần thiết phải thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn khi tiến hành các hoạt động nghề cá trên biển.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, theo thẩm quyền hướng dẫn việc lập kế hoạch, áp dụng pháp luật về ngân sách để đầu tư, trang bị kỹ thuật cho công tác phòng, chống lụt, bão, công tác tìm kiếm cứu nạn và đảm bảo thông tin liên lạc (kể cả việc bắn pháo hiệu) khi có bão.

Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Thủy sản hướng dẫn cụ thể về mua bảo hiểm thuyền viên và bảo hiểm thân tàu theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 4 của Nghị định này; ban hành quy tắc, biểu phí và mức trách nhiệm bảo hiểm cụ thể.

5. Tổng cục Bưu điện phối hợp với Bộ Thủy sản quy hoạch mạng lưới thông tin liên lạc phục vụ cho công tác phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm, cứu nạn; chỉ đạo việc truyền dẫn, phát sóng các bản tin thời tiết phục vụ người và phương tiện làm nghề cá hoạt động trên biển.

6. Tổng cục Khí tượng Thủy văn có trách nhiệm thu nhận, theo dõi và công bố kịp thời các thông tin về khí tượng thủy văn liên quan đến hoạt động nghề cá. Khi có hiện tượng thủy văn nguy

hiểm (bão, áp thấp nhiệt đới, lũ) phải thực hiện đầy đủ những quy định của Quy chế bão bão, lũ.

7. Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và các đài phát thanh và truyền hình địa phương có trách nhiệm phát các bản tin báo bão của Tổng cục Khí tượng Thủy văn theo quy định về bão bão, các mệnh lệnh của cơ quan chỉ huy phòng, chống lụt, bão các cấp để phục vụ việc chỉ huy phòng, chống lụt, bão và điều động người và phương tiện hoạt động trên biển về nơi trú đậu an toàn.

Điều 12. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp và các ngành thuộc địa phương thực hiện các nhiệm vụ:

1. Tuyên truyền, giáo dục cho ngư dân và các chủ phương tiện làm nghề cá hiểu rõ lợi ích và tầm quan trọng của việc đảm bảo an toàn cho người và phương tiện nghề cá khi hoạt động trên biển; kiến thức và nghiệp vụ đảm bảo an toàn trên biển; trang bị đủ các thiết bị an toàn và mua bảo hiểm thuyền viên và bảo hiểm thân tàu (đối với phương tiện bắt buộc mua bảo hiểm thân tàu) cho các phương tiện nghề cá.

2. Nắm vững số lượng và khu vực hoạt động của người và phương tiện nghề cá thuộc địa phương quản lý; kịp thời thông báo về tình hình bão cho người và phương tiện đang hoạt động trên vùng biển thuộc địa phương quản lý để mọi người kịp phòng tránh; trong trường hợp khẩn cấp phải cố gắng tìm mọi cách đưa người và phương tiện đang hoạt động trên biển về nơi trú đậu an toàn.

3. Đôn đốc, kiểm tra ngư dân và doanh nghiệp nghề cá đóng trên địa bàn thực hiện các quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn khi hoạt động trên biển.

4. Cùng cố, xây dựng cảng cá, bến đậu, nơi trú bão, hệ thống thông tin báo bão ở địa phương.

5. Triển khai kịp thời các mệnh lệnh của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương và Ủy

ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn trên không, trên biển về công tác phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm, cứu nạn; chỉ đạo việc điều tra các vụ tai nạn xảy ra trên vùng biển thuộc địa phương quản lý và tổ chức việc tìm kiếm, cứu nạn người và phương tiện, giúp ngư dân nhanh chóng khắc phục hậu quả để ổn định đời sống và sản xuất.

6. Báo cáo kịp thời tình hình hoạt động của người và phương tiện nghề cá trên vùng biển thuộc địa phương quản lý, đặc biệt trong mùa mưa, bão.

Điều 13. Việc chứng thực danh sách thuyền viên trên phương tiện nghề cá quy định như sau:

1. Danh sách thuyền viên trên các phương tiện nghề cá của các gia đình thuộc xã, phường quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chứng thực.

2. Danh sách thuyền viên trên các phương tiện nghề cá của doanh nghiệp do Giám đốc doanh nghiệp chứng thực.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14.

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo an toàn, tìm kiếm cứu nạn cho người và phương tiện nghề cá hoạt động trên biển thì được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Tổ chức, cá nhân không thực hiện các quy định của Nghị định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý theo pháp luật hiện hành.

Điều 15. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Bộ Thủy sản phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 16. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan

ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 158/1998/QĐ-TTg ngày 03/9/1998 về việc áp dụng thí điểm một số chính sách tại khu vực cửa khẩu Hà Tiên tỉnh Kiên Giang

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang tại Văn bản số 26/TT-UB ngày 25/5/1998 và ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép áp dụng thí điểm một số chính sách tại khu vực cửa khẩu Hà Tiên (sau đây gọi là khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên), bao gồm các phường Tô Châu, Đông Hồ, Bình San, Pháo Đài và xã Mỹ Đức thuộc thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên được ưu tiên phát triển thương mại, xuất khẩu, nhập khẩu,